TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/DS-ST
Ngày: 26 – 01 - 2021
V/v tranh chấp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Mộng Chi

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Hải Hưng

Ông Dư Thanh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Lê Vũ Linh – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 132/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2020 về việc *"Tranh chấp hụi"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2020/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/QĐST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Minh G, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1954

Cùng địa chỉ: Ấp 11, xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Đại diện theo ủy quyền của ông Lê Minh G: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1954 (có mặt). Theo giấy ủy quyền ngày 13/10/2020.

- *Bị đơn:* Bà Huỳnh Thị Đ (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 12, xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thị C trình bày:

Ngày 15/10/2016 bà và ông Lê Minh G có mở dây hụi gồm 26 chưng, loại hụi 1.000.000đồng/tháng và bà Đ có tham gia chơi 01 chưng, khi tham gia chơi hụi thì bà Đ hốt hụi đầu, vợ chồng bà đã giao tiền hụi cho bà Đ đầy đủ nhưng sau khi

hốt hụi bà Đ không đóng hụi chết cho vợ chồng bà, dây hụi đã mản, đến ngày 25/4/2019 âm lịch bà Đ làm tờ cam kết còn thiếu tiền hụi chết của vợ chồng bà 25.000.0000 đồng, sau khi làm cam kết bà Đ có trả cho ông bà được 2.000.000 đồng nên bà Đ còn nợ số tiền 23.000.000 đồng. Bà đến đòi nhiều lần nhưng bà Đ không trả tiền hụi. Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Đ trả cho vợ chồng bà số tiền hụi còn thiếu là 23.000.000 đồng đồng.

- Đối với bà Huỳnh Thị Đ, Tòa án nhân dân huyện U Minh đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cùng với giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng bà Đ vắng mặt không có lý do và không có ý kiến đối với yêu cầu của ông G và bà C.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh phát biểu:* Về thủ tục tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Áp dụng Điều 471 Bộ luật dân sự; Nghị định 144/2006/ NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2006 về họ, hụi, biêu, phường chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Minh G và bà Nguyễn Thị C về việc đòi tiền góp hụi, buộc bà Huỳnh Thị Đ phải trả cho ông G, bà C số tiền hụi là 23.000.000 đồng. Về án phí: Áp dụng Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 mức thu miễn giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án các đương sự phải chị án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Lê Minh G và bà Nguyễn Thị C khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Thị Đ trả tiền hụi. Xét đây là quan hệ tranh chấp dân sự về việc "*Tranh chấp hụi"*, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa bà Huỳnh Thị Đ vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Huỳnh Thị Đ theo quy định.

[2] Về nội dung: Bà Nguyễn Thị C và ông Lê Minh G yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Huỳnh Thị Đ trả cho ông bà tiền hụi còn thiếu là 23.000.000 đồng. Xét thấy, việc bà Đ tham gia chơi một chưng do ông G và bà C làm chủ, loại hụi 1.000.000 đồng/tháng là có thật thể hiện tại Tờ giao kèo ngày 15/10/2016, bà Huỳnh Thị Đ làm tờ cam kết còn thiếu bà C và ông G số tiền 25.000.000 đồng, tại phiên tòa bà C xác định khi làm tờ cam kết thì bà Đ còn nợ vợ chồng bà 25.000.000 đồng nhưng sau đó bà Đ có trả cho bà và ông G 2.000.000 đồng nên chỉ yêu cầu bà Đ trả cho vợ chồng bà 23.000.000 đồng. Mặt khác, bà Huỳnh Thị Đ

đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia hòa giải, xét xử nhưng bà Huỳnh Thị Đ vắng mặt không có lý do và không có ý kiến đối với yêu cầu của ông G và bà C nên bà Huỳnh Thị Đ phải gánh chịu thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Lê Minh G và bà Nguyễn Thị C về việc yêu cầu bà Huỳnh Thị Đ trả số tiền hụi là 23.000.000 đồng đồng.

[3] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau là phù hợp nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Huỳnh Thị Đ phải chịu 1.150.000 đồng (23.000.000 đồng x 5% = 1.150.000 đồng). Ông Lê Minh G và bà Nguyễn Thị C không phải chịu án phí và thuộc trường hợp được miễn dự nộp tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 468; Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ về hụi, họ, biêu, phường.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Minh G và bà Nguyễn Thị C về việc yêu cầu bà Huỳnh Thị Đ trả tiền hụi.

Buộc bà Huỳnh Thị Đ trả cho ông Lê Minh G và bà Nguyễn Thị C số tiền hụi 23.000.000 đồng (Hai mươi ba triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Huỳnh Thị Đ phải chịu 1.150.000 (Một triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ông Lê Minh G và bà Nguyễn Thị C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Huỳnh Thị Đ có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Mộng Chi

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dư Thanh Hồng **Nguyễn Hải Hưng** **Nguyễn Mộng Chi**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mộng Chi